

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 26 tháng 10 năm 2018 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 30/2018/TLST-DS ngày 21 tháng 9 năm 2018.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Bà Vũ Thị L, sinh năm 1969; địa chỉ: Tổ 1, phường C, thành phố T, tỉnh Thái Nguyên.

- Bị đơn: Bà Nguyễn Thị Thúy V, sinh năm 1967; địa chỉ: Tổ 5 T, phường L, thành phố S, tỉnh Thái Nguyên.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Bà Nguyễn Thị Thúy V phải trả cho bà Vũ Thị L 120.000.000đ (bằng chữ: một trăm hai mươi triệu đồng) tiền vay nợ theo các Giấy biên nhận ngày 12/4/2012 và Giấy vay tiền ngày 10/12/2012.

Thời hạn trả nợ:

- + Đợt 1: Ngày 15/12/2018, trả 5.000.000đ (năm triệu đồng);
- + Đợt 2: Ngày 15/01/2019, trả 5.000.000đ (năm triệu đồng);
- + Đợt 3: Ngày 15/02/2019, trả 5.000.000đ (năm triệu đồng);
- + Đợt 4: Ngày 15/3/2019, trả 5.000.000đ (năm triệu đồng);
- + Đợt 5: Ngày 15/4/2019, trả 5.000.000đ (năm triệu đồng);
- + Đợt 6: Ngày 15/5/2019, trả 5.000.000đ (năm triệu đồng);
- + Đợt 7: Ngày 15/6/2019, trả 5.000.000đ (năm triệu đồng);
- + Đợt 8: Ngày 15/7/2019, trả 5.000.000đ (năm triệu đồng);
- + Đợt 9: Ngày 15/8/2019, trả 5.000.000đ (năm triệu đồng);

- + Đợt 10: Ngày 15/9/2019, trả 5.000.000đ (năm triệu đồng);
- + Đợt 11: Ngày 15/10/2019, trả 5.000.000đ (năm triệu đồng);
- + Đợt 12: Ngày 15/11/2019, trả 5.000.000đ (năm triệu đồng);
- + Đợt 13: Ngày 15/12/2019, trả 5.000.000đ (năm triệu đồng);
- + Đợt 14: Ngày 15/01/2020, trả 5.000.000đ (năm triệu đồng);
- + Đợt 15: Ngày 15/02/2020, trả 5.000.000đ (năm triệu đồng);
- + Đợt 16: Ngày 15/3/2020, trả 5.000.000đ (năm triệu đồng);
- + Đợt 17: Ngày 15/4/2020, trả 5.000.000đ (năm triệu đồng);
- + Đợt 18: Ngày 15/5/2020, trả 5.000.000đ (năm triệu đồng);
- + Đợt 19: Ngày 15/6/2020, trả 5.000.000đ (năm triệu đồng);
- + Đợt 20: Ngày 15/7/2020, trả 5.000.000đ (năm triệu đồng);
- + Đợt 21: Ngày 15/8/2020, trả 5.000.000đ (năm triệu đồng);
- + Đợt 22: Ngày 15/9/2020, trả 5.000.000đ (năm triệu đồng);
- + Đợt 23: Ngày 15/10/2020, trả 5.000.000đ (năm triệu đồng);
- + Đợt 24: Ngày 15/11/2020, trả 5.000.000đ (năm triệu đồng).

Đến thời hạn trả tiền theo từng đợt, bà L có yêu cầu thi hành án, nếu bà V chậm thanh toán còn phải trả lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả. Lãi suất phát sinh do chậm trả tiền được xác định theo thỏa thuận của các bên nhưng không được vượt quá mức lãi suất được quy định tại khoản 1, nếu không có thỏa thuận thì thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

- Về án phí: Bà Lan và bà Vân thỏa thuận, bà Nguyễn Thị Thúy V chịu toàn bộ án phí dân sự là 3.000.000 đồng.

Hoàn trả bà Vũ Thị L số tiền 3.000.000đ tạm ứng án phí đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí Tòa án số 0007503 ngày 21 tháng 9 năm 2018 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Sông Công, tỉnh Thái Nguyên.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND TP. Sông Công;
- Chi cục THADS TP Sông Công;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Dương Văn Phong